

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
K 6 – SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2026/HS-ST
Ngày 05 - 02 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN K 6 - SƠN LA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bàn Văn Hoàng

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Lương Hữu

Ông Nguyễn Thành Vương

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Bàn Văn Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân k 6 - Sơn La.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân K 6 - Sơn La tham gia phiên tòa:*

Ông Đỗ Tràng Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2026; Tại trụ sở Tòa án nhân dân k 6 - Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 110/2026/TLST - HS ngày 23 tháng 01 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2026/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo.

Giàng Láo T; tên gọi khác: Không; sinh ngày 15/7/1987; Tại xã L, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản C, xã L, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Lớp 01/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể: Không; Con ông: Giàng Láo N và bà Tráng Thị D; Bị cáo có vợ là Giừ Thị X và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2009. Điều cư trú tại: Bản C, xã L, tỉnh Sơn La.

Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 29/11/2022 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La (Nay là Tòa án nhân dân k 6 - Sơn La) ra Quyết định số: 05/QĐ - TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Giàng Láo T thời hạn là 24 tháng. Ngày 28/10/2024 chấp hành xong, đang thuộc diện quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú (Chưa được xóa tiền sự).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 24/10/2025 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La - Phân trại tạm giam Vân Hồ cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng Láo T: Ông Đặng Văn Quảng – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Giàng Láo T khai nhận như sau: Bản thân nghiện chất ma túy và đã được đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, khi trở về địa phương được UNDN xã C nay là xã L, tỉnh Sơn La ra quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy nhưng T vẫn sử dụng ma túy. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 24/10/2025 T một mình đi bộ từ nhà đến bản C, xã L, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đường dân sinh của bản C, T gặp và hỏi mua được của một người phụ nữ không quen biết 01 gói Heroine và 02 viên hồng phiến, bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 30.000 đồng, mua được ma túy T đi vào bụi cây ven đường lấy một ít Heroine ra sử dụng bằng hình thức đốt hít khói trực tiếp vào cơ thể, sử dụng xong ma túy T vứt lại mảnh giấy bạc và chiếc bật lửa, gói số ma túy còn lại như ban đầu cầm ở bàn tay trái rồi đi về. Trên đường về thì bị phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng chứa chất bột màu trắng và 02 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY, đều nghi là ma túy.

Ngày 24/10/2025 Đoàn biên phòng cửa khẩu quốc tế L – Bộ đội biên phòng tỉnh Sơn La cân tịnh, xác định khối lượng 02 viên nén màu hồng thu giữ của Giàng Láo T được 0,20 gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định, mẫu có ký hiệu T1; Cục chất bột màu trắng được 0,17 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định, mẫu có ký hiệu T2.

Cùng ngày tiến hành Test thử ma túy đối với Giàng Láo T; kết quả dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine, Amphetamine, Codeine, Morphine. Ngày 24/10/2025 Đoàn biên phòng thành lập hội đồng tiến hành thu mẫu nước tiểu của Giàng Láo T làm mẫu trung cầu giám định, mẫu có ký hiệu T3.

Tại bản kết luận giám định số: 1271/KL - KTHS ngày 26/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận “*Mẫu ký hiệu T1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,20 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,20 gam loại Methamphetamine. Mẫu ký hiệu T2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine; có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung 2017 và năm 2025) và Nghị định số 57/NĐ – CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,17 gam;*”. Mẫu T1, T2 gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 1284/KL - KTHS ngày 28/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận “*Mẫu ký hiệu T3 gửi giám định có chất ma túy, loại Methamphetamine, Amphetamine, Codeine, Morphine*”.

Ngày 24/10/2025 bị cáo Giàng Láo T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị Đoàn biên phòng cửa khẩu quốc tế L phát hiện ma túy trong cơ thể. Ngày 02/12/2025, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành xác định hiện trường nơi bị cáo Giàng Láo L sử dụng trái phép chất ma túy. Hiện trường được xác định là rừng cây phía bên trái là đường đất ra đường liên bản C, xã L, tỉnh Sơn La. Vị trí Giàng Láo T thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cách mép đường đất bên phải hướng đi từ biên giới nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào về trung tâm bản C, xã L là 6,5 mét. Phía Đông giáp núi đá và đường mòn hướng biên giới đi về trung tâm bản Căng Ty, xã L. Phía Tây và phía Nam giáp rừng bản C, xã L. Phía Bắc giáp đất nương nhà ông Pù A V, bản C, xã L. Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La đã cho bị cáo Giàng Láo T thực nghiệm điều tra thực hiện lại hành vi đưa chất ma túy vào cơ thể của bị cáo; kết quả bị cáo Giàng Láo T thực nghiệm lại một cách khách quan đúng với hành vi sử dụng ma túy trước đó của bị cáo đã thực hiện và phù hợp với lời khai của bị cáo, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 99/CT - VKS ngày 20/01/2026 của Viện kiểm sát nhân k 6, tỉnh Sơn La đã truy tố Giàng Láo T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 và tội Sử dụng trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định như cáo trạng truy tố đối với bị cáo Giàng Láo T về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng Láo T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

a, Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1, Điều 38 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Giàng Láo T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy và Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025. Buộc bị cáo chịu hình phạt chung cho cả hai tội. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

b, Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tuyên tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong. Mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng vụ Giàng Láo T, bắt ngày 24/10/2025 (01 mảnh giấy

nilon màu xanh”; 01 phong bì niêm phong. Mặt trước ghi: “Test thử ma túy đối với Giàng Láo T ngày 24/10/2025”.

c, Về án phí: Đề nghị căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 của UBTV Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Giàng Láo T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân k 6 và không có ý kiến gì tranh luận hay đối đáp lại với Kiểm sát viên tại phiên tòa.

* Ý kiến của Người bào chữa thực hiện trợ giúp pháp lý cho bị cáo: Nhất trí với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Đề nghị HĐXX xem xét những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, có 01 tiền sự chưa được xóa tiền sự, bị cáo tự giác giao nộp ma túy cho Cơ quan điều tra. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy, cho bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật với mức án nhẹ nhất.

Bị cáo Giàng Láo T nhất trí với quan điểm bào chữa của Người bào chữa thực hiện trợ giúp pháp lý và không có ý kiến gì bổ sung gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến gì thay đổi hay bổ sung gì và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng thu giữ. Kết luận giám định “Khối lượng hai chất ma túy bị thu giữ Heroine là 0,17 gam, Methamphetamine là 0,20 gam”. Như vậy: Có đủ căn cứ kết luận: Ngày 24/10/2025 bị cáo Giàng Láo T, bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,20 gam Methamphetamine và 0,17 gam Heroine. Do đó căn cứ vào

Điều 4, chương II của Nghị định số: 19/2018/NĐ - CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số Điều của Bộ luật hình sự và mục I phụ lục kèm theo được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 184/2025/NĐ – CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương hai cấp và được sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định của Chính phủ trong lĩnh vực An ninh, trật tự thì bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng hai loại ma túy là Heroine là 0,17 gam và 0,20 gam Methamphetamine (0,17 gam + 0,20 gam = 0,37 gam, dưới 05 gam).

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng: Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ và Sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã cố tình phạm tội nghiêm trọng, tàng trữ 0,37 gam Heroine và Mathamphetamine, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhất là tội phạm về ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, nên cần có mức án phù hợp đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy nói chung tại địa phương hiện nay. Do bị cáo Giàng Láo T thực hiện hành vi phạm tội sau 0 giờ 00 phút ngày 01/7/2025; do đó áp dụng Bộ luật hình sự sửa đổi số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung năm 2025, để xét xử bị cáo Giàng Láo T về 02 tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025, quy định khung hình phạt tù từ 03 năm đến 05 năm tù và Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025, quy định khung hình phạt tù từ 02 năm đến 03 năm tù.

[4] Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Giàng Láo T vào ngày 24/10/2025. Sau khi bị bắt giữ; cùng ngày Đoàn biên phòng cửa khẩu quốc tế L – Bộ đội biên phòng tỉnh Sơn La test thử ma túy đối với Giàng Láo T; Kết quả dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine, Amphetamine, Codeine và Morphine trong cơ thể, bị cáo Giàng Láo T khai nhận vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 24/10/2025 bị cáo có mua 02 viên hồng phiến và một ít Heroine với giá 30.000 đồng để sử dụng và bị cáo T đi vào bụi cây ven đường lấy một ít Heroine ra sử dụng bằng hình thức đốt hít khói trực tiếp vào cơ thể. Kết quả điều tra xác minh của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, thì bị cáo Giàng Láo T là người đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số: 281/QĐ - UBND ngày 12/12/2024 của Ủy ban nhân dân xã C, huyện M, tỉnh Sơn La (Nay là xã L, tỉnh Sơn La). Nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Sử dụng trái phép chất ma túy, được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật

Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025; Do đó áp dụng Bộ luật Hình sự sửa đổi số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung năm 2025, để xét xử bị cáo Giàng Láo T về tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự, quy định khung hình phạt tù từ 02 năm đến 03 năm tù, là phù hợp và đúng với quy định của pháp luật.

[5] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 29/11/2022, bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La (Nay là Tòa án nhân dân k 6 – Sơn La) ra Quyết định số: 05/QĐ – TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Giàng Láo T thời hạn là 24 tháng. Ngày 28/10/2024 chấp hành xong, đang thuộc diện quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú (Chưa được xóa tiền sự).

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Qua xác minh, bị cáo hiện nay đang sống vào nghề lao động tự do, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Giàng Láo T khai mua với 01 người phụ nữ, bị cáo T gặp tại đường dân sinh khu vực bản C, xã L, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, Nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không có cơ sở điều tra xử lý đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo. Buộc bị cáo Giàng Láo T phải chịu trách nhiệm hình sự toàn bộ số 0,17 gam Heroine và 0,20 gam Methamphetamine thu giữ nêu trên.

[10] Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên - đại diện Viện kiểm sát nhân dân k 6 - Sơn La tại phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Người bào chữa thực hiện trợ giúp pháp lý cho bị cáo Giàng Láo T đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất. HĐXX nhận thấy bị cáo Giàng Láo T chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo có 01 tiền sự chưa được xóa, nên không đủ điều kiện để hưởng mức án nhẹ nhất mà Người bào chữa thực hiện trợ giúp pháp lý đề nghị. Đặc biệt, tình hình tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng kể cả về số lượng và mức độ nguy hiểm, tội phạm ngày càng tinh vi, xảo quyệt và liều lĩnh. Mặt khác ma túy đang là vấn đề nhức nhối của gia đình và cả xã hội. Để phục vụ tình hình chính trị

địa phương được ổn định và nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm về ma túy nói chung. HĐXX nhận thấy đề nghị của Người bào chữa thực hiện trợ giúp pháp lý cho bị cáo Giàng Láo T tại phiên tòa là không đảm bảo tính nghiêm minh, nên không được chấp nhận.

[12] Vật chứng vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong. Mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng còn lại vụ Giàng Láo T, bắt ngày 24/10/2025 (01 mảnh giấy nilon màu xanh”;

01 phong bì niêm phong. Mặt trước ghi: “Test thử ma túy đối với Giàng Láo T ngày 24/10/2025”, là vật không có giá trị sử dụng, nên cần tiêu hủy theo quy định tại khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[13] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã vùng 3, vùng biên giới có kinh tế đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo thuộc trường hợp miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do đó, HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 và điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, sử đổi bổ sung năm 2025.

Tuyên bố bị cáo Giàng Láo T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Giàng Láo T 39 (Ba mươi chín) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 30 (Ba mươi) tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội buộc bị cáo Giàng Láo T phải chấp hành là 05 (Năm) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tuyên tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong. Mặt trước ghi: “Vật chứng vụ Giàng Láo T, bắt ngày 24/10/2025 (01 mảnh giấy nilon màu xanh ban đầu”, tại mép dán của phong bì có dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số 0070261.

- 01 phong bì niêm phong. Mặt trước phong bì ghi: “Test thử ma túy đối với Giàng Láo T ngày 24/10/2025. Kết quả dương tính”, tại mép dán của phong bì có dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số 0070260.

Theo biên bản bàn giao vật chứng số: 97/BBVC - THA ngày 21/01/2026 của Phòng Thi hành án dân sự k 6, tỉnh Sơn La.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Giàng Láo T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Giàng Láo T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (05/02/2026).

Nơi nhận:

- TA ND Tỉnh;
- VKSND k 6 (02);
- Công an (02);
- THA hình sự;
- THA DS tỉnh Sơn La;
- Trại Giam CA tỉnh Sơn La;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ (PV06) Công an tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bàn Văn Hoàng

